

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 51/2024/HS-ST
Ngày 26-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Chu Mai Hương;
2. Ông Lý Quang Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhưông - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tiến hành xét xử sơ thẩm (trực tuyến) công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024, đối với bị cáo:

Vi Văn C, tên gọi khác: Không có, sinh ngày 02/01/2003 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn N (đã chết) và bà Tô Thị N1, sinh năm 1982; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không có, tiền án: Tại bản án số 33/2021/HS-ST ngày 13/7/2021 của Toà án nhân dân huyện Lộc Bình xử phạt Vi Văn C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 09 (chín) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội là 02 (hai) năm tù; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện L, tỉnh Lạng Sơn đến nay; có mặt tại điểm cầu N tạm giữ Công an huyện L.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nông Văn C1, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- Người làm chứng:

- Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1983; vắng mặt.
- Ông Hoàng Văn T1, sinh năm 1981; vắng mặt.
- Ông Vi Văn T2, sinh năm 1975; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 45 phút ngày 20/5/2024, tổ công tác Công an huyện L đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thì phát hiện 01 (Một) người đàn ông có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật về ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, người đàn ông này khai nhận tên là Nông Văn C1. Quá trình kiểm tra, phát hiện trên tay phải Nông Văn C1 đang cầm 01 (Một) mảnh giấy bạc có kích thước 06 cm x 3,5cm, bên trên có bám dính chất màu đen (Nghi là chất ma túy) và 01 (Một) chiếc bật lửa gas màu đỏ trên tay trái của Nông Văn C1. Đối tượng Nông Văn C1 khai nhận vừa thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Heroin bằng hình thức hít, số ma túy Nông Văn C1 có để sử dụng là do mua được của một nam thanh niên có tên là Vi Văn C. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, niêm phong tang vật và đưa Nông Văn C1 về trụ sở để xác minh, làm rõ sự việc.

Hồi 12 giờ 30 phút cùng ngày, tổ công tác Công an huyện L đã thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vi Văn C phát hiện, thu giữ trên người của Vi Văn C có số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) và 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, ngoài ra lực lượng chức năng còn thu giữ 01 (Một) túi nilon màu trắng, bên trong túi có chất bột màu trắng bám dính trên bề mặt nghi là chất ma túy Heroin. Tổ công tác đã lập biên bản, thu giữ, niêm phong toàn bộ đồ vật, tài liệu và đưa đối tượng về trụ sở để xác minh, làm rõ.

Tại bản Kết luận giám định số 592/KL-KTHS ngày 23/5/2023 của Phòng K, Công an tỉnh L xác định: Mảng bám dính màu đen trên mảnh giấy bạc thu giữ của Nông Văn C1 ngày 20/5/2024 gửi giám định là chất ma túy Heroin. Tuy nhiên khối lượng quá nhỏ, không xác định được. Chất bột màu trắng bám dính bên trong túi nilon thu giữ của Vi Văn C khi bị khám xét khẩn cấp chỗ ở ngày 20/5/2024 gửi giám định là chất ma túy Heroin, có khối lượng **0,008** gam (Đã trừ bì).

Quá trình điều tra xác định được như sau: Vi Văn C là người nghiện ma túy từ năm 2020 cho đến nay, bị lệ thuộc vào chất ma túy Heroin, không có việc làm ổn định và sống phụ thuộc vào gia đình. Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 19/5/2024, Vi Văn C nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng và bán lại cho người nghiện khác để kiếm tiền lãi nên một mình đón xe khách đi từ thôn P, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đến thành phố L để tìm mua ma túy. Khi đến khu vực ngã tư M, thành phố L thì Vi Văn C xuống xe, đi bộ vào một quán nước cạnh đường ngồi uống nước. Tại đây, Vi Văn C gặp một người đàn ông lạ mặt (không biết họ tên, tuổi, địa chỉ), Vi Văn C đã đặt vấn đề nhờ người đàn ông đi mua hộ ma túy heroin, người đàn ông đồng ý. Vi Văn C đưa cho người đàn ông số tiền 1.050.000 đồng (Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng), trong đó: 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) là tiền để mua ma túy; 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng) là tiền công Vi Văn C trả cho người đàn ông. Người đàn ông nhận tiền rồi bỏ đi khoảng 05 phút rồi quay lại đưa cho Vi Văn C 01 (Một) túi nilon màu trắng, bên trong

chứa chất ma túy Heroin. Sau khi mua được ma túy, Vi Văn C đón xe khách quay trở về nhà tại thôn P, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 19/5/2024, Vi Văn C lấy túi ma túy đã mua được ra để chia, đóng gói thành 07 (Bảy) gói ma túy nhỏ hơn (Tất cả đều được gói bằng giấy màu trắng), sau khi chia ma túy xong, Vi Văn C đã sử dụng hết 02 (Hai) gói ma túy bằng hình thức hít, còn lại 05 (Năm) gói ma túy được Vi Văn C cất giấu vào trong túi quần đang mặc. Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 20/5/2024, Vi Văn C tiếp tục lấy 02 (Hai) gói ma túy ra để sử dụng bằng hình thức hít, sau khi sử dụng ma túy xong, Vi Văn C cất giấu 03 (Ba) gói ma túy còn lại vào trong túi quần rồi đi chơi trong khu vực thôn P, xã K. Sau đó, Vi Văn C đã thực hiện hành vi bán ma túy 02 (hai) lần, cho 03 (Ba) người, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 20/5/2024, tại khu vực gần sân bóng đá thuộc thôn P, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, Vi Văn C đã gặp Nông Văn C1. Tại đây, Nông Văn C1 hỏi mua ma túy với số tiền 70.000 đồng (Bảy mươi nghìn đồng) thì Vi Văn C đồng ý. Sau đó, Nông Văn C1 đã chuyển khoản số tiền 70.000 đồng (Bảy mươi nghìn đồng) từ số tài khoản 0379820530 mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Q (M) của Nông Văn C1 đến số tài khoản 1041744074 mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần N2 (V) của Vi Văn C. Sau khi nhận được tiền trong tài khoản ngân hàng, Vi Văn C đã lấy 01 (Một) gói ma túy ra chia một phần của gói ma túy vào trong ống bơm kim tiêm của Nông Văn C1 mang theo (ống kim tiêm Nông Văn C1 nhặt được ở ngoài đường), phần còn lại của gói ma túy được Vi Văn C gói lại và cất giấu vào trong túi quần. Sau khi bán ma túy cho Nông Văn C1 thì Vi Văn C lấy trong túi quần ra 01 (Một) gói ma túy khác để chia thành 02 (Hai) gói ma túy nhỏ hơn rồi lại cất giấu tất cả 04 (Bốn) gói ma túy vào trong túi quần, còn Nông Văn C1 đi đến khu vực thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn lấy chất ma túy vừa mua được ra sử dụng bằng hình thức hít, khi vừa sử dụng ma túy xong thì Nông Văn C1 bị lực lượng Công an huyện L phát hiện, kiểm tra.

Lần thứ hai: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 20/5/2024, tại khu vực sân bóng đá thuộc thôn P, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, Vi Văn C gặp Hoàng Văn T, Hoàng Văn T1 và Vi Văn T2 (cả 3 cùng đi trên 01 chiếc xe moto do Hoàng Văn T1 điều khiển để đi mua ma túy). Tại đây, Vi Văn T2 hỏi Vi Văn C là có biết ai bán ma túy không thì Vi Văn C nói là "Có, lấy bao nhiêu" Vi Văn T2 nói "Lấy cho anh 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng)", Hoàng Văn T nghe thấy và nói: "T3 lấy cho bọn anh năm trăm". Sau đó, Vi Văn T2 đưa cho Vi Văn C 100.000 đồng (Một) trăm nghìn đồng, Hoàng Văn T đưa cho Vi Văn C 500.000 đồng (trong đó có 200.000 đồng (là tiền của Hoàng Văn T1, trước đó đã đưa cho Hoàng Văn T để cùng đi mua ma túy). Vi Văn C nhận tiền và đưa cho Vi Văn T2 01 (Một) gói ma túy, đưa cho T 03 (ba) gói ma túy. Sau khi mua được ma túy của Vi Văn C thì Hoàng Văn T đưa cho Hoàng Văn T1 01 (Một) một gói ma túy rồi Hoàng Văn T và Hoàng Văn T1 mỗi người đi một hướng để tìm chỗ sử dụng ma túy, Hoàng Văn T đã sử dụng hết 02 (Hai) gói ma túy bằng hình thức hít ở khu vực bụi cây gần sân bóng thôn P còn Hoàng Văn T1 một mình sử dụng hết 01 (Một) gói ma túy tại khu vực đồi cây phía sau diêm trường Mầm non - Tiểu học

xã K. Vi Văn T2 một mình đi đến khu vực đồi cây gần đó sử dụng hết gói ma túy vừa mua được bằng hình thức hít.

Sau khi bán hết ma túy, Vi Văn C tiếp tục đi chơi trong thôn P, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/5/2024 thì bị lực lượng Công an huyện L thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và đưa về trụ sở Công an huyện L để xác minh, làm rõ sự việc.

Vật chứng của vụ án: 01 (Một) phong bì thư niêm phong ghi chữ “Đồ vật, tài liệu thu giữ của Nông Văn C1 ngày 20/5/2024” (cũ), có chữ ký cùng tên giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và hình dấu của phòng K tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (Một) mảnh giấy bạc kích thước 06cm x 3,5cm (cũ). 01 (Một) phong bì thư niêm phong ghi chữ “Đồ vật, tài liệu thu giữ khi khám xét chỗ ở của Vi Văn C” (cũ), có chữ ký cùng tên giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và hình dấu của phòng K tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (Một) túi nylon màu trắng có kích thước 05cm x 03cm (cũ). 01 (Một) chiếc bật lửa gas màu đỏ có kích thước 01 x 02 x 07 cm, tình trạng cũ, đã qua sử dụng, là chiếc bật lửa của Nông Văn C1 đã dùng để sử dụng chất ma túy Heroin sau khi mua được ma túy của Vi Văn C ngày 20/5/2024.

01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 màu xanh, dạng màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 866411044784017, số IMEI 2: 866411044784009, tình trạng máy cũ, đã qua sử dụng. Bên trong lắp 01 (Một) sim mạng V1 có số thuê bao: 0374.861.056, là chiếc điện thoại di động của Vi Văn C sử dụng để nhận số tiền 70.000đ (Bảy mươi nghìn đồng) do Nông Văn C1 chuyển khoản thông qua tài khoản Ngân hàng để mua ma túy của Vi Văn C ngày 20/5/2024.

Số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) được gửi tại tài khoản tạm giữ của Công an huyện L mở tại Kho bạc Nhà nước huyện L, là số tiền Vi Văn C có được sau khi bán ma túy cho Hoàng Văn T và Vi Văn T2 vào ngày 20/5/2024.

Số tiền 70.000 đồng (Bảy mươi nghìn đồng) trong tài khoản Ngân hàng của Vi Văn C (Số tài khoản: 1041744074) mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần N2 (Hiện đang được phong tỏa), là số tiền Vi Văn C có được sau khi bán ma túy cho Nông Văn C1 vào ngày 20/5/2024.

Bản Cáo trạng số: 49/CT-VKSLB ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Vi Văn C về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Vi Văn C khai nhận toàn bộ hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của mình như nội dung đã nêu ở trên.

Đối với ông Nông Văn C1 là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Người làm chứng ông Vi Văn T2, ông Hoàng Văn T, ông Hoàng Văn T1 vắng mặt tại phiên tòa, hồ sơ thể hiện đều đã khai nhận hành vi của mình như nội dung đã nêu ở trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vi

Văn C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) năm tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, Điều 130 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Tịch thu tiêu huỷ: 01 (Một) phong bì thư niêm phong ghi chữ “Đồ vật, tài liệu thu giữ của Nông Văn C1 ngày 20/5/2024” (cũ), có chữ ký cùng tên giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và hình dấu của phòng K tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (Một) mảnh giấy bạc kích thước 06cm x 3,5cm (cũ). 01 (Một) phong bì thư niêm phong ghi chữ “Đồ vật, tài liệu thu giữ khi khám xét chỗ ở của Vi Văn C” (cũ), có chữ ký cùng tên giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và hình dấu của phòng K tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (Một) túi nilon màu trắng có kích thước 05cm x 03cm (cũ). 01 (Một) chiếc bật lửa gas màu đỏ có kích thước 01 x 02 x 07 cm, tình trạng cũ, đã qua sử dụng, là chiếc bật lửa của Nông Văn C1 đã dùng để sử dụng chất ma túy Heroin sau khi mua được ma túy của Vi Văn C ngày 20/5/2024. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 670.000 đồng (Sáu trăm bảy mươi nghìn đồng) là số tiền do bị cáo phạm tội mà có; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 màu xanh, dạng màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 866411044784017, số IMEI 2: 866411044784009, tình trạng máy cũ, đã qua sử dụng. Bên trong lắp 01 (Một) sim mạng V1 có số thuê bao: 0374.861.056, là chiếc điện thoại di động của Vi Văn C sử dụng để nhận số tiền 70.000 đồng (Bảy mươi nghìn đồng) do Nông Văn C1 chuyển khoản thông qua tài khoản Ngân hàng để mua ma túy của Vi Văn C ngày 20/5/2024. Huỷ bỏ biện pháp phong tỏa tài khoản và trả lại cho bị cáo số tiền 1.816.226 đồng (Một triệu tám trăm mười sáu nghìn hai trăm hai mươi sáu đồng) có trong tài khoản Ngân hàng của Vi Văn C (Số tài khoản: 1041744074) mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần N2. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; biên bản sự việc, Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 9 giờ 20 phút ngày 20/5/2024, Vi Văn C đã có hành vi bán 01 gói ma túy cho Nông Văn C1 với số tiền 70.000 đồng. Tiếp đó, khoảng 9 giờ 30 phút ngày 20/5/2024 tại khu vực sân bóng đá thuộc thôn P ồng, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn Vi Văn C đã có hành vi bán ma túy cùng một lúc cho hai người, trong đó bán 01 gói ma túy cho Vi Văn T2 với số tiền 100.000 đồng, bán cho Hoàng Văn T 03 gói ma túy với giá 500.000 đồng (trong đó có 200.000 đồng là tiền của Hoàng Văn T1 đưa cho Hoàng Văn T để cùng mua ma túy). Hành vi của bị cáo Vi Văn C đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bị cáo biết việc Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện mục đích để thu lợi bất chính và để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Nhà nước nghiêm cấm việc sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo và đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án, bị Toà án nhân dân huyện Lộc Bình xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 09 (chín) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội là 02 (hai) năm tù, đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xoá án tích nay lại tiếp tục phạm tội là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Bản thân là người nghiện chất ma túy từ năm 2020 cho đến nay, bị lệ thuộc vào chất ma túy Heroin, đã bị Toà án xét xử nhưng chưa được xoá án tích, là người có nhân thân xấu.

[6] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng nên cần có hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ phần nào hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 (Một) phong bì thư niêm phong ghi chữ “Đồ vật, tài liệu thu giữ của Nông Văn C1 ngày 20/5/2024” (cũ), có chữ ký cùng tên giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và hình dấu của phòng K tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (Một) mảnh giấy bạc kích thước 06cm x 3,5cm (cũ); 01 (Một) phong bì thư niêm phong ghi chữ “Đồ vật, tài liệu thu giữ khi khám xét chỗ ở của Vi Văn C” (cũ), có chữ ký cùng tên giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và hình dấu của phòng K tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (Một) túi nilon màu trắng có kích thước 05cm x 03cm (cũ); 01 (Một) chiếc bật lửa gas màu đỏ có kích thước 01 x 02 x 07 cm, tình trạng cũ, đã qua sử dụng là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành, vật không có giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định. Đối với số tiền 670.000 đồng (Sáu trăm bảy mươi nghìn đồng), trong đó: 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) là số tiền mặt thu giữ của bị cáo và 70.000 đồng (Bảy mươi nghìn đồng) là tiền trong tài khoản của bị cáo, toàn bộ số tiền này do bị cáo phạm tội mà có; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 màu xanh, dạng màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 866411044784017, số IMEI 2: 866411044784009, tình trạng máy cũ, đã qua sử dụng. Bên trong lắp 01 (Một) sim mạng V1 có số thuê bao: 0374.861.056, là chiếc điện thoại di động của Vi Văn C sử dụng để nhận số tiền 70.000 đồng (Bảy mươi nghìn đồng) do Nông Văn C1 chuyển khoản thông qua tài khoản Ngân hàng để mua ma túy của Vi Văn C ngày 20/5/2024 là số tiền do thu lợi bất chính, vật chứng sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền còn lại trong tài khoản của bị cáo đã bị phong tỏa là 1.816.226 đồng (số tiền còn lại sau khi trừ đi 70.000 đồng cần tịch thu), xác định số tiền này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần huỷ bỏ biện pháp phong tỏa tài khoản và trả lại số tiền trên cho bị cáo Vi Văn C.

[9] Đối với Nông Văn C1 có hành vi mua ma túy của Vi Văn C với mục đích để sử dụng cho bản thân. Khi bị Cơ quan Công an kiểm tra Nông Văn C1 vừa sử dụng xong hết số ma túy đã mua nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Nông Văn C1. Hành vi nêu trên đã vi phạm quy định tại khoản 1, Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình. Ngày 27/8/2024, Công an huyện L đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 31/QĐ-XPVPHC, xử phạt bằng hình thức cảnh cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với Hoàng Văn T, Vi Văn T2 và Hoàng Văn T1 là người nghiện ma túy, có hành vi mua ma túy của Vi Văn C với mục đích để sử dụng cho bản thân, số ma túy mua được các đối tượng trên đã sử dụng hết nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã chuyển toàn bộ tài liệu, hồ sơ vi phạm về nơi đối tượng có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa phương để áp dụng các biện pháp quản lý theo quy định của pháp luật. Đối với người đàn ông đã đi mua ma túy giúp Vi Văn C tại khu vực ngã tư M,

thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, do không biết được họ tên và địa chỉ cụ thể. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tổ chức xác minh, điều tra nhưng chưa xác định được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo Vi Văn C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

[13] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật theo Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, Điều 130, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vi Văn C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vi Văn C 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/5/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu huỷ: Đối với 01 (Một) phong bì thư niêm phong ghi chữ “Đồ vật, tài liệu thu giữ của Nông Văn C1 ngày 20/5/2024” (cũ), có chữ ký cùng tên giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và hình dấu của phòng K tại phân giáp lai mới. Bên trong có: 01 (Một) mảnh giấy bạc kích thước 06cm x 3,5cm (cũ); 01 (Một) phong bì thư niêm phong ghi chữ “Đồ vật, tài liệu thu giữ khi khám xét chỗ ở của Vi Văn C” (cũ), có chữ ký cùng tên giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và hình dấu của phòng K tại phân giáp lai mới. Bên trong có: 01 (Một) túi nilon màu trắng có kích thước 05cm x 03cm (cũ); 01 (Một) chiếc bật lửa gas màu đỏ có kích thước 01 x 02 x 07 cm, tình trạng cũ, đã qua sử dụng.

3.2. Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 màu xanh, dạng màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 866411044784017, số IMEI 2: 866411044784009, tình trạng máy cũ, đã qua sử dụng và 670.000 đồng (Sáu trăm bảy mươi nghìn đồng). Trong đó: 600.000 đồng là tiền mặt và 70.000 đồng đang trong tài khoản Ngân hàng của Vi Văn C (Số tài

khoản: 1041744074) mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần N2 (Hiện đang được phong tỏa).

(Vật chứng bao gồm 03 phong bì thư niêm phong, 01 chiếc bật lửa ga, 01 điện thoại di động, số tiền 600.000 đồng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng và Quyết định về việc xử lý các khoản tiền tạm giữ, tạm giữ ngày 12/9/2024).

3.3. Hủy bỏ biện pháp phong tỏa tài khoản và trả lại cho bị cáo số tiền 1.816.226 đồng (Một triệu tám trăm mười sáu nghìn hai trăm hai mươi sáu đồng) có trong tài khoản Ngân hàng của Vi Văn C (Số tài khoản: 1041744074) mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần N2.

4. Án phí: Bị cáo Vi Văn C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thúy Huyền